

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN CẨM LỆ - TP. ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 24-02-2023

“V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con chung”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Văn Cương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đức Hiếu

Ông Nguyễn Văn Trình

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thảo Vân – Thư ký Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ tham gia phiên tòa: Bà Trần Lê Phụng – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 370/2022/TLST-HNGĐ ngày 11/10/2022 về *“Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung”* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2022/QĐXXST-DS ngày 16/01/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 09 ngày 07/02/2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Huỳnh Thị Kim H, sinh năm 1978; Địa chỉ: Tổ 33, phường H, quận C, TP Đà Nẵng; Địa chỉ liên hệ: Thuê trọ tại 521 đường M, phường H, quận C, TP Đà Nẵng; Có mặt.

- Bị đơn: Ông Bùi Phước C, sinh năm 1971; Địa chỉ: Tổ 33, phường H, quận C, TP Đà Nẵng; Vắng mặt lần thứ 2 không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 21/7/2022 (nộp trực tiếp tại Tòa án ngày 04/10/2022) và bản tự khai ngày 20/12/2022 và tại phiên tòa nguyên đơn bà Huỳnh Thị Kim H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Bùi Phước C kết hôn với nhau vào năm

2005, có đăng ký kết hôn tại phường Hải Châu 2, quận Hải Châu, TP Đà Nẵng, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng bà chung sống tại 57 đường Đ, quận Hải Châu, TP Đà Nẵng, sau đó chuyển về sinh sống tại tổ 33, phường H, quận C, TP Đà Nẵng. Quá trình chung sống đến năm 2016 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do: Vợ chồng không hòa hợp, không có tiếng nói chung trong cuộc sống hôn nhân, chồng bà ông Bùi Phước C không lo tu chí làm ăn, chăm sóc gia đình. Bà đã 2 lần nộp đơn yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn nhưng vì thương các con còn nhỏ nên bà đã cho ông C cơ hội để xây dựng hạnh phúc gia đình, nuôi dạy con cái tốt hơn. Nhưng ông C không thay đổi, mâu thuẫn vợ chồng không được cải thiện mà ngày càng trầm trọng hơn, từ đầu năm 2022 cho đến nay vợ chồng bà đã sống ly thân với nhau không còn quan tâm chăm sóc nhau. Hiện nay bà không còn tình cảm yêu thương với ông C, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó bà Huỳnh Thị Kim H đề nghị Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Bùi Phước C.

Về quan hệ con chung: Bà Huỳnh Thị Kim H xác định vợ chồng bà có 02 con chung tên: Bùi Kim T, sinh ngày 02/01/2006 và Bùi Kim H, sinh ngày 26/12/2009. Ly hôn bà H đề nghị Tòa án giải quyết cho bà được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung cho đến khi các con đủ 18 tuổi, bà không yêu cầu ông C phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà Huỳnh Thị Kim H xác định không có.

Theo kết quả xác minh ngày 25/11/2022 tại Công an phường H, quận C, TP Đà Nẵng xác định: Ông Bùi Phước C có đăng ký hộ khẩu tại Tổ 33, phường H, quận C, TP Đà Nẵng nhưng hiện nay ông C không còn cư trú tại địa phương.

Theo bà Huỳnh Thị Kim H cung cấp bổ sung thì ông Bùi Kim C sinh sống tại địa chỉ: Phòng 612, Khu C, chung cư N, xã H, huyện H, TP Đà Nẵng. Tòa án đã tiến hành xác minh địa chỉ cư trú của ông Bùi Phước C theo cung cấp bổ sung của bà Huỳnh Thị Kim H. Kết quả xác minh Công an xã H, huyện H, TP Đà Nẵng xác định: Phòng 612, Khu C, chung cư N, xã H, huyện H, TP Đà Nẵng do bà Võ Thị G mẹ ruột ông Bùi Phước C là chủ hộ. Tại địa chỉ này ông C có lui tới thăm gia đình nhưng không đăng ký thường trú, không đăng ký tạm trú và không cư trú tại địa chỉ này.

Tòa án đã tiến hành thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng theo quy định của pháp luật, cụ thể: Đăng trên Báo Thanh Niên 03 số liên tiếp; Thông báo trên Trung tâm truyền hình Việt Nam khu vực Miền Trung – Tây Nguyên (VTV8) 03 số liên tiếp. Tuy nhiên ông Bùi Phước C vẫn không hợp tác, không cung cấp bản tự khai, không tham gia các phiên hòa giải và không tham gia phiên tòa nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến, trình bày của bị đơn ông Bùi Phước C.

Theo bản tự khai của cháu Bùi Kim T và Bùi Kim H thì các cháu đều có nguyện vọng được ở với mẹ là bà Huỳnh Thị Kim H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, HĐXX, thư ký phiên tòa:

Quá trình thụ lý giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án theo quy định tại các Điều từ Điều 239 đến Điều 243; Điều 247; Điều 249 đến Điều 252; Điều 258 và Điều 260 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Việc tuân thủ pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị đơn ông Bùi Phước C chưa thực hiện đúng các quy định tại Điều 70, Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Xét thấy mâu thuẫn giữa vợ chồng bà Huỳnh Thị Kim H và ông Bùi Phước C đã thực sự trầm trọng, hôn nhân thực tế không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thị Kim H, xử cho bà Hoa được ly hôn với ông Bùi Phước C.

Về con chung: Ly hôn bà Hoa có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng 02 cháu Bùi Kim T và Bùi Kim H, cháu T, cháu H cũng có nguyện vọng được ở với mẹ, từ khi vợ chồng bà H, ông C ly thân cho đến nay các cháu ở với mẹ. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà H, giao 02 chung Bùi Kim Th và Bùi Kim H cho bà Huỳnh Thị Kim H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Về cấp dưỡng do bà Hoa không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung bà H xác định không có nên không xem xét.

Về án phí: Bà Huỳnh Thị Kim H phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh luận tại phiên tòa và những tình tiết của vụ án, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền giải quyết: Đây là vụ án “Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung”, bị đơn là ông Bùi Phước C có nơi cư trú tại tổ 33, phường H, quận C, TP Đà Nẵng. Do đó, Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng thụ lý giải quyết

vụ án là đúng về thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Về sự vắng mặt của bị đơn ông Bùi Phước C: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, trên cơ sở xác minh về nơi cư trú của ông Bùi Phước C và việc niêm yết, tổng đạt các văn bản tố tụng cho bị đơn ông Bùi Phước C không có kết quả. Do đó, Tòa án đã tiến hành thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng theo đúng quy định của pháp luật cho ông Bùi Phước C nhưng ông C vẫn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2 không có lý do. Do đó, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành giải quyết, xét xử vụ án vắng mặt bị đơn ông Bùi Phước Chung.

[2] Về nội dung: Xét yêu cầu của đương sự, trên cơ sở xem xét các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, ý kiến trình bày, nguyện vọng của đương sự; quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xét thấy:

[2.1] *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Huỳnh Thị Kim H và ông Bùi Phước C kết hôn với nhau vào năm 2005, có đăng ký kết hôn tại phường Hải Châu 2, quận Hải Châu, TP Đà Nẵng, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Quá trình chung sống đến năm 2016 thì vợ chồng ông bà bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, đến đầu năm 2022 thì mâu thuẫn trở nên trầm trọng hơn, từ đầu năm 2022 cho đến nay vợ chồng bà H, ông C đã sống ly thân với nhau, không còn quan tâm chăm sóc nhau. Theo bà Huỳnh Thị Kim H trình bày nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn là do vợ chồng không hòa hợp, không có tiếng nói chung trong cuộc sống hôn nhân, bản thân ông C không lo tu chí làm ăn, chăm sóc gia đình. Hiện nay vợ chồng bà đã không còn tình cảm yêu thương, chăm sóc nhau, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, bà H yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Bùi Phước C. Bị đơn ông Bùi Phước C mặc dù đã được Tòa án thông báo hợp lệ trên các phương tiện thông tin đại chúng theo đúng quy định của pháp luật nhưng không tham gia trong suốt quá trình tố tụng điều này chứng tỏ ông C không có thiện chí hòa giải, xây dựng hạnh phúc gia đình.

Tòa án cũng đã tiến hành xác minh tại chính quyền địa phương nhưng do vợ chồng bà H, ông C không còn sinh sống tại địa phương nên không nắm được tình trạng hôn nhân của vợ chồng bà H, ông C.

Hội đồng xét xử xét thấy, mâu thuẫn giữa vợ chồng bà Huỳnh Thị Kim H và ông Bùi Phước C đã thực sự trầm trọng, vợ chồng đã sống ly thân với nhau một thời gian dài, không còn quan tâm, chăm sóc, yêu thương nhau, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh

Thị Kim H, xử cho bà Hoa được ly hôn với ông Bùi Phước C.

[2.2] *Về quan hệ con chung*: Bà Huỳnh Thị Kim H xác định vợ chồng bà có 02 con chung tên: Bùi Kim T, sinh ngày 02/01/2006 và Bùi Kim H, sinh ngày 26/12/2009. Ly hôn bà H đề nghị Tòa án giải quyết cho bà được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung cho đến khi các con đủ 18 tuổi, bà không yêu cầu ông C phải cấp dưỡng nuôi con.

Hội đồng xét xử thấy: Việc thấy việc giao con cho ai nuôi dưỡng, chăm sóc phải đảm bảo điều kiện tốt nhất cho sự phát triển tốt cả về thể chất lẫn tinh thần của trẻ em trên cơ sở tôn trọng ý kiến, nguyện vọng của các cháu. Ly hôn bà H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng 02 cháu Bùi Kim T và Bùi Kim H, cháu T, cháu H cũng có nguyện vọng được ở với mẹ, từ khi vợ chồng bà H, ông C ly thân đến nay các cháu ở với mẹ. Hiện bà H có việc làm, có chỗ ở đảm bảo việc nuôi dưỡng, chăm sóc con chung. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà H, giao 02 chung Bùi Kim T và Bùi Kim H cho bà Huỳnh Thị Kim H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng do bà H không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

[2.6] *Về quan hệ tài sản chung, nợ chung*: Bà Huỳnh Thị Kim H xác định không có nên không xem xét giải quyết.

[3] *Về án phí*: Nguyên đơn bà Huỳnh Thị Kim H phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ: khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; các Điều 147, 227, 228, 266, 267, 269, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Các điều 51, 56, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

2. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thị Kim H đối với ông Bùi Phước Chung về việc “*Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung*”.

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Xử cho bà Huỳnh Thị Kim H được ly hôn với ông Bùi Phước C.

2.2 Về con chung: Giao 02 con chung Bùi Kim T, sinh ngày 02/01/2006 và

Bùi Kim H, sinh ngày 26/12/2009 cho bà Huỳnh Thị Kim H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi các con con đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Do nguyên đơn bà Huỳnh Thị Kim H không yêu cầu nên không xem xét.

Bên không nuôi con có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền cản trở. Khi cần thiết vì lợi ích con chung, các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

2.3 Về tài sản chung: Không có nên không xem xét.

2.4 Về nợ chung: Không có nên không xem xét.

3. Về án phí: Bà Huỳnh Thị Kim H phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sợ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp tại biên lai thu số 0002088 ngày 11/10/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ (Như vậy bà H đã nộp đủ án phí).

4. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND quận Cẩm Lệ;
- Các đương sự;
- Chi cục THA DS quận Cẩm Lệ;
- UBND phường Hải Châu II, quận Hải Châu;
(số 65 ngày 17/6/2005);
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Văn Cường